

Số: 01 /2025/QĐST-DS

Yên Lập, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1,2 Điều 357 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 2 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Vũ Thị K - sinh năm 1957

Địa chỉ: khu T, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Chị Triệu Thị H - sinh năm 1980

Địa chỉ: khu Đ, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Triệu Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Vũ Thị K số tiền 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng*), trong đó 5.000.000đ tiền gốc và 1.000.000đ tiền lãi, hai bên thoả thuận thời gian trả nợ và số tiền cụ thể như sau:

- Ngày 28/02/2025 chị H trả cho bà K số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).
- Ngày 28/3/2025 chị H trả cho bà K số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).
- Ngày 28/4/2025 chị H trả cho bà K số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).
- Ngày 28/5/2025 chị H trả cho bà K số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).
- Ngày 28/6/2025 chị H trả cho bà K số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

6. Ngày 28/7/2025 chị H trả cho bà K số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Trường hợp chị Triệu Thị H không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ của một kỳ trả nợ, thì bà Vũ Thị K có quyền yêu cầu chị H trả toàn bộ số nợ còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí:

- Chị Triệu Thị H phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Vũ Thị K là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THA DS huyện Yên Lập;
 - Lưu HS;
 - Lưu VP.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Dũng